

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/ HS-ST
Ngày 28- 8- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: Ông Lý A Náng.

Ông Khang A Tông.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lý A Đà- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà:** Ông Đoàn Xuân Trường- kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST- HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Hồ Cháng H- sinh năm 1936, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản T, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Giảng L và bà Lù Thị M- (đều đã chết); có vợ là Giảng Thị D- Sinh năm 1938 và 10 con (con lớn nhất sinh năm 1965, con nhỏ nhất sinh năm 1984); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Vương Văn Điền- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- **Người phiên dịch tiếng Mông:** ông Lý A Hờ- trú tại tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/5/2019 Công an huyện Mù Cang Chải phối hợp với Công an xã La Pán Tản bắt quả tang Hồ Cháng H đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thu giữ của Hồ Cháng H 01 gói nilon màu xanh buộc thắt nút một đầu bên trong có chất bột nén màu trắng (nghi là hê rô in) và tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 50.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an huyện

Mù Cang Chải tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của Hồ Cháng H phát hiện thu giữ tại vách cột trong lán của H 01 gói nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu bên trong có 16 gói bằng mảnh nilon màu hồng hàn túm một đầu, bên trong có chất bột nén màu trắng (nghĩ là hê rô in); thu giữ tại tủ gỗ trong giường ngủ trong nhà của Hồ Cháng H tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 12.540.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 99/ GĐMT ngày 14/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hồ Cháng H có khối lượng là **0,37 gam** (*không thấy ba mươi bảy gam*) gửi đi giám định là ma túy, loại hê rô in.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Hồ Cháng H có tổng khối lượng là **1,95 gam** (*Một thấy chín mươi lăm gam*) gửi đi giám định là ma túy, loại hê rô in.

Tại kết luận giám định số: 107/KLGD ngày 10/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 12.590.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*) thu giữ của Hồ Cháng H gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra Hồ Cháng H khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 30/4/2019 Hù đi Ngã Ba Kim gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 phân hê rô in với giá 400.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bản Cáo trạng số: 28/CT- VKS- MCC ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mùa Cang Chải truy tố Hồ Cháng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Cháng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mùa Cang Chải, không thay đổi bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khẳng định việc khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Cháng H từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; trả lại cho bị cáo Hằng Cháng H số tiền 12.590.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên; người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết xã hội còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự; là người trên 70 tuổi; quá trình điều tra và tại phiên

tòa đã thành khẩn khai báo để cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Tòa án áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 (mười hai tháng tù) tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa của người bào chữa. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/5/2019 bị cáo Hồ Cháng H đã thực hiện hành vi cất giữ 2,32 gam hê rô in nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện, Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy; là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người trên 70 tuổi, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, chỉ vì mua ma túy để sử dụng đã dẫn thân vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đã bán hê rô in cho Hồ Cháng H, do Hồ không biết tên và địa chỉ của người này nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý trước pháp luật.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Vật chứng là chất bột nén màu trắng là ma túy, loại hê rô in còn lại, sau khi lấy mẫu giám định, được niêm phong, trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật cầm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh ni lon gói, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là số tiền 12.590.000 đồng là tiền con trai của bị cáo đưa cho vợ chồng bị cáo để chi tiêu cho gia đình, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Cháng H phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Cháng H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: - 04 (bốn) vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh ni lon gói;

- 01 (một) phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước có ghi: Vật chứng thu giữ trong vụ Hồ Cháng Hù- SN 1936 có hành vi phạm tội ma túy xảy ra ngày 04/5/2019, tại bản Tà Chí Lừ, xã La Pán Tản, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Nguyễn Đức Phượng, Sùng A Chư, Vương Văn Điển, Giàng A Sinh, Nguyễn Xuân Thủy và các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

Trả lại cho bị cáo 12.590.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Hồ Cháng H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- UBND xã La Pán Tản;
- Công an trại giam;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Văn Quân